



Solidcom C1 Pro - Roaming Hub

Hướng dẫn sử dụng

Phiên bản 1.0

Nội dung

1. Giới thiệu sản phẩm	3
1.1 Các tính năng chính	3
1.2 Danh sách đóng gói	4
1.3 Tổng quan về sản phẩm	5
2. Thông số kỹ thuật	8
3. Sử dụng sản phẩm	9
3.1 Cài đặt sản phẩm	9
3.2 Kết nối sản phẩm	11
3.3 Kết nối tầng	14
3.4 Chỉ định nhóm	21
3.5 Nâng cấp hub	23
3.6 Nâng cấp tai nghe	25
3.7 Cấu hình Hub	27
3.7.1 Trang chủ	27
3.7.2 Cài đặt mạng	28
3.7.3 Cài đặt Bluetooth	28
3.7.4 Xóa tai nghe	29
3.7.5 Cài đặt nhóm	30
3.7.6 Cài đặt 4 dây	31
3.7.7 Cài đặt NFC	33
3.7.8 Chuyển đổi chế độ chính/từ xa	33
3.7.9 Thông tin	34
3.7.10 Tham chiếu vị trí	34
4. Cấu hình Web	36
4.1 Đăng nhập vào Giao diện Web	36
4.2 Tổng quan về giao diện	38

Nội dung

4.3 Giới thiệu về chức năng.....	39
4.3.1 Chế độ đàm thoại.....	39
4.3.2 Chỉ định nhóm	39
4.3.3 Xóa Beltpack/Tai nghe.....	41
4.3.4 Cấu hình thủ công.....	41
4.3.5 Cấu hình một lần nhấp	42
4.3.6 Quản lý vai trò.....	43
4.3.7 Cài đặt mạng.....	44
4.3.8 Cài đặt Bluetooth và NFC.....	44
4.3.9 Cài đặt 4 dây.....	45
4.3.10 Khác	45
5. Cấu hình ứng dụng.....	46
5.1 Kết nối với Hub.....	46
5.2 Trang chủ.....	48
5.3 Giới thiệu về chức năng.....	49
5.3.1 Chỉ định nhóm	49
5.3.2 Cấu hình thủ công.....	50
5.3.3 Cấu hình một lần nhấp	51
5.3.4 Xóa Beltpack/Tai nghe.....	52
5.3.5 Quản lý vai trò.....	53
5.3.6 Cài đặt mạng.....	54
5.3.7 Cài đặt 4 dây.....	55
5.3.8 Cài đặt Bluetooth và NFC.....	56
5.3.9 Khôi phục cài đặt gốc.....	57
5.3.10 Thông tin phiên bản.....	58
6. Tuyên bố từ chối trách nhiệm	59

Giới thiệu sản phẩm

1.1 Các tính năng chính

- Tai nghe song công toàn phần cho phép giao tiếp đồng thời mà không cần phải nhấn nút, với phạm vi giao tiếp giữa tai nghe và hub là 500m (1.600ft).
- Hub có thể hỗ trợ tối đa 20 tai nghe, tương thích với các mẫu tai nghe cũ hơn, hỗ trợ 6 nhóm và có thể cấu hình nhanh chóng thông qua ứng dụng di động hoặc trang web.
- Hỗ trợ chuyển vùng. Khi kết nối tầng hai hub qua IP, tai nghe di chuyển ra khỏi vùng phủ sóng của một hub sẽ tự động kết nối với hub kia, đảm bảo khả năng giao tiếp mở rộng.
- Cung cấp âm thanh chất lượng cao không tiếng ồn nền, với dải tần số đáp ứng từ 100 Hz - 7 kHz, tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu lớn hơn 55dB và tỷ lệ méo tiếng dưới 1%.
- Sở hữu công nghệ khử tiếng ồn micro kép ENC, cung cấp khả năng giao tiếp chất lượng cao hơn trong môi trường nhiều tiếng ồn.
- Hoạt động trên băng tần 1,9 GHz và tuân thủ các quy định tại nhiều quốc gia và khu vực khác nhau.
- Sở hữu nhiều cổng khác nhau, chẳng hạn như cổng LAN và cổng 4 dây, hỗ trợ kết nối tầng giữa các hub và tương thích với các thiết bị âm thanh của bên thứ ba.
- Hub hỗ trợ nhiều phương pháp cấp nguồn, bao gồm pin V-Mount, pin G-Mount và nguồn điện một chiều 12V/2A.
- Hub có thể kết nối với máy tính qua USB để đạt được chức năng UAC, cho phép tích hợp với phần mềm hội nghị từ xa.
- Hub hỗ trợ nhiều phương pháp nâng cấp, bao gồm OTA và trang web, đồng thời có thể nâng cấp tai nghe bằng cách kết nối chúng với hub qua USB.

Giới thiệu sản phẩm

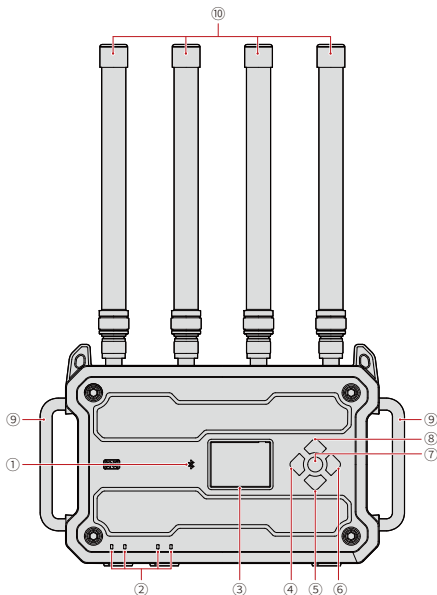
1.2 Danh sách đóng gói



Mục	10S	20S
① Trung tâm	1	1
② Tai nghe từ xa	10	20
③ Pin Lithium	20	40
④ Hộp sạc 8 khe	1	3
⑤ Đệm tai đeo bao trùm	10	20
⑥ Đệm tai đeo trực tiếp	10	20
⑦ Miếng đệm tai	10	20
⑧ Đệm mic	10	20
⑨ Cáp USB-A sang USB-C	1	1
⑩ Bộ đổi nguồn 12V/2A	1	3
⑪ Ống-ten	4	4
⑫ Nhãn dán	1	2
⑬ Hướng dẫn sử dụng	2	2
⑭ Thẻ danh sách đóng gói & Thẻ bảo hành & Thông tin tuân thủ	1	1

Giới thiệu sản phẩm

1.3 Tổng quan về sản phẩm



① Đèn báo Bluetooth

② Đèn báo IP

③ Màn hình hiển thị

④ Nút trái

⑤ Nút xuống

⑥ Nút phải

⑦ Nút Menu/Xác nhận

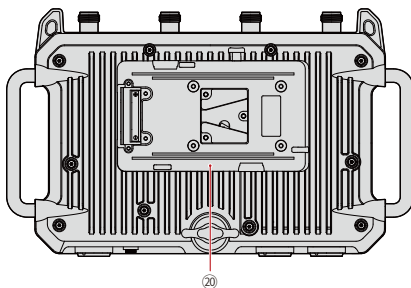
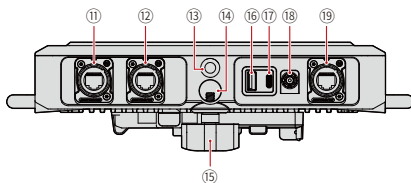
(Nhấn và giữ để truy cập vào menu; nhấn để xác nhận)

⑧ Nút lên

⑨ Tay cầm

⑩ Ăng-ten RF

Giới thiệu sản phẩm

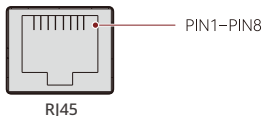


- ⑪ Cổng RJ45 1
- ⑫ Cổng RJ45 2
- ⑬ Lỗ ren 3/8"
- ⑭ Lỗ ren 5/8"
- ⑮ Núm giới hạn

- ⑯ Cổng USB-A (để ghép nối tai nghe)
- ⑰ Cổng USB-C (dành cho âm thanh UAC)
- ⑱ Đầu vào cho dòng điện một chiều
- ⑲ Cổng RJ45 3 (4 dây)
- ⑳ Tấm gắn pin V/G

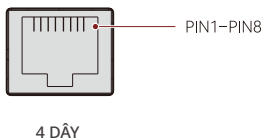
Giới thiệu sản phẩm

Sơ đồ chân RJ45 1/2



Sơ đồ chân tiêu chuẩn			
PIN1	Truyền dữ liệu+	PIN5	CLK 100Hz-
PIN2	Truyền dữ liệu-	PIN6	Nhận dữ liệu-
PIN3	Nhận dữ liệu+	PIN7	CLK GND
PIN4	CLK 100Hz+	PIN8	CLK GND

Sơ đồ chân RJ45 3



Sơ đồ chân tiêu chuẩn			
PIN1	GND	PIN5	NGÕ RA ÂM THANH-
PIN2	GND	PIN6	NGÕ VÀO ÂM THANH-
PIN3	NGÕ VÀO ÂM THANH+	PIN7	GND
PIN4	NGÕ RA ÂM THANH+	PIN8	GND

Sơ đồ chân phân tần			
PIN1	GND	PIN5	NGÕ VÀO ÂM THANH-
PIN2	GND	PIN6	NGÕ RA ÂM THANH-
PIN3	NGÕ RA ÂM THANH+	PIN7	GND
PIN4	NGÕ VÀO ÂM THANH+	PIN8	GND

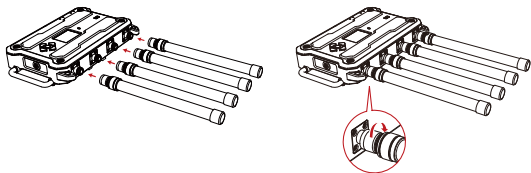
Thông số kỹ thuật

	Trung tâm
Phạm vi LOS	1.600ft (500m)
Công suất phát sóng	≤ 21 dBm
Băng thông	1,728 MHz
Chế độ điều chế	GFSK
Đáp ứng tần số	100 Hz - 7 kHz (±3dB) @1 kHz
Độ nhạy bộ thu sóng	≤ -90 dBm
SNR	> 55dB
Độ méo tiếng	< 1%
Độ lợi ăng-ten	4 dBi (mọi hướng)
Dải điện áp dòng điện một chiều	7 - 30V, < 1A@12V
Dải điện áp pin gần V/G	11 - 30V, < 1A@12V
Tiêu thụ điện năng	< 1A@12V
Chiều	302mm × 181,52mm × 63,6mm
Trọng lượng	1.797,5g (63,4oz)
Phạm vi nhiệt độ	-10 - 45°C (đang hoạt động) -20 - 60°C (lưu trữ)

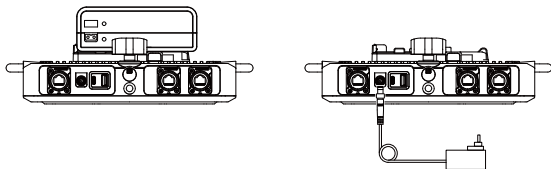
Sử dụng sản phẩm

3.1 Cài đặt sản phẩm

① Lắp ăng-ten như minh họa trong sơ đồ.

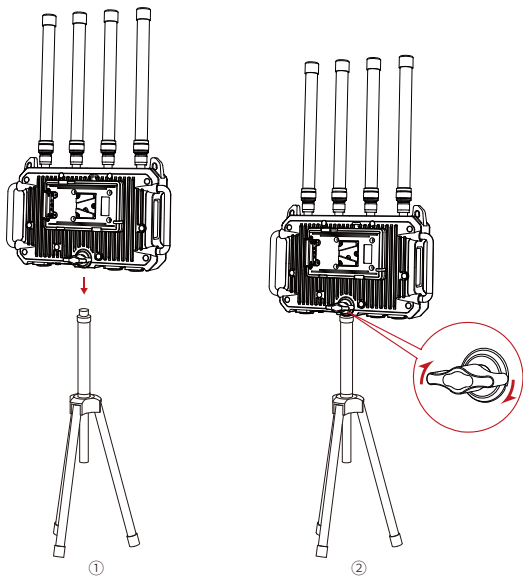


② Lắp pin hoặc kết nối với bộ đổi nguồn.



Sử dụng sản phẩm

③ Gắn hub lên chân máy và cố định lại.



Lưu ý:

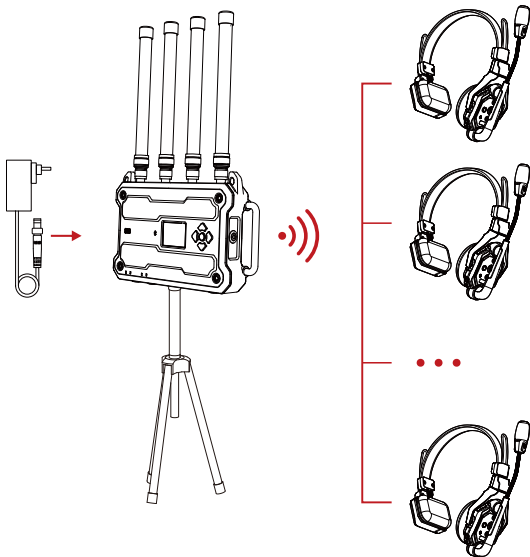
Khi lắp đặt hub, hãy nâng hub lên độ cao khoảng 1,7 mét để tránh tín hiệu không dây bị cản trở do con người và các chương ngại vật khác.

3.2 Kết nối sản phẩm

■ Kết nối Hub đơn

Điều kiện một

Đối với tai nghe trong gói Solidcom C1 Pro - Roaming Hub, do hub và tai nghe đã được ghép nối ngay tại nhà xưởng nên có thể sử dụng ngay sau khi bật nguồn.

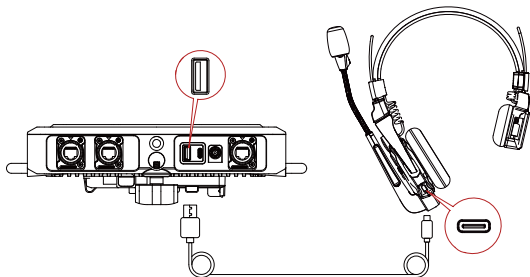


Sử dụng sản phẩm

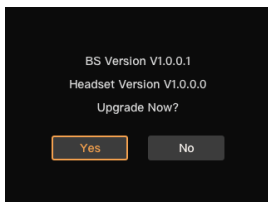
Điều kiện hai

Đối với các tai nghe Solidcom C1 và Solidcom C1 Pro đã mua trước đó, hub và tai nghe cần được ghép nối thủ công trước khi sử dụng. Quy trình ghép nối như sau.

- ① Bật hub và tai nghe, sau đó sử dụng cáp USB-A đến USB-C để kết nối chúng.

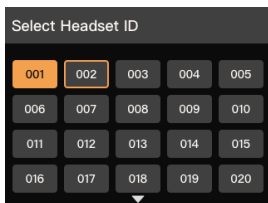


- ② Khi đó xuất hiện một cửa sổ bật lên, cho biết phiên bản chương trình cơ sở không trùng khớp. Chọn **Yes** (Có) để nâng cấp tai nghe.



Sử dụng sản phẩm

- ③ Sau khi hoàn tất nâng cấp, sẽ xuất hiện một cửa sổ bật lên trên Hub, nhắc bạn chỉ định số cho tai nghe ghép nối. Các số màu vàng nghĩa là đang được sử dụng nên bạn không thể chọn, các số màu xám nghĩa là bạn có thể chọn. Chọn số thích hợp và nhấn **Confirm** (Xác nhận) để hoàn tất quá trình ghép nối.



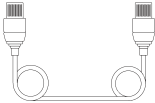
- ④ Bắt đầu công việc.

Lưu ý:

Khi kết nối từng hai hub để chuyển vùng, bạn chỉ có thể ghép nối một tai nghe tại một thời điểm.

3.3 Kết nối tầng

Có hai phương pháp để kết nối tầng hub: Kết nối tầng tín hiệu kỹ thuật số IP và kết nối tầng tín hiệu tương tự 4 dây. Đối với kết nối tầng IP, các hub được kết nối tầng thông qua cáp CAT5e/CAT6e tiêu chuẩn được nối theo chuẩn 568B, với chiều dài cáp tối đa là 200m. Phương pháp này cho phép mở rộng tai nghe và chuyển vùng. Đối với kết nối tầng 4 dây, sử dụng cùng loại cáp, nhưng chiều dài cáp tối đa là 100m. Phương pháp này chỉ cho phép mở rộng tai nghe.

Cáp Ethernet	Tiêu chuẩn	Độ dài tối đa
	CAT5e CAT6e	200m

Lưu ý:

Khi sử dụng nhiều hub, hãy đảm bảo khoảng cách giữa mỗi hub ít nhất là hai mét để tránh nhiễu tín hiệu.

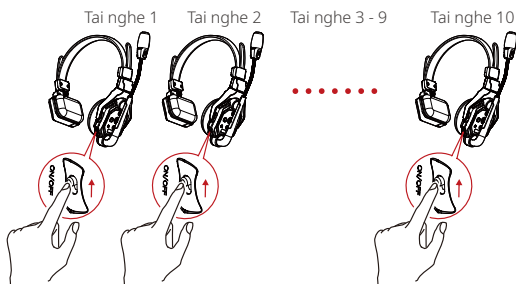
Sử dụng sản phẩm

Kết nối tầng IP 2 Solidcom C1 Pro - Roaming Hubs IP Cascading

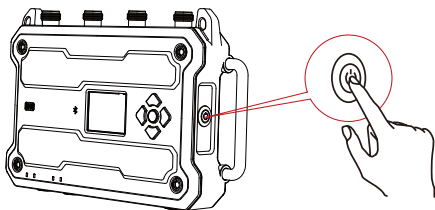
Đối với người dùng kết nối tầng hai Solidcom C1 Pro - Roaming Hub bằng cổng RJ45 1/2 (LAN), để đảm bảo người đeo tai nghe có thể di chuyển tự do giữa các vùng phủ sóng của hai hub, hãy tuân thủ nghiêm ngặt các bước dưới đây để đảm bảo chuyển vùng đáng tin cậy.

- ① Trước khi kết nối hub, hãy bật nguồn tất cả các hub và tai nghe như minh họa trong sơ đồ và đảm bảo tất cả tai nghe vẫn duy trì trạng thái bật cho đến khi hoàn tất kết nối.

•Bật nguồn tai nghe

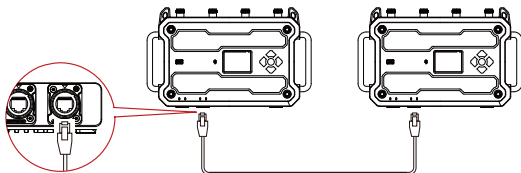


•Bật nguồn hub



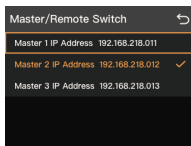
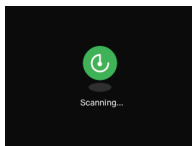
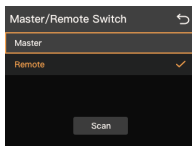
Sử dụng sản phẩm

- ② Khi đèn báo LED trên tất cả tai nghe ngừng nhấp nháy và vẫn sáng liên tục, điều đó cho biết tai nghe đã được bật nguồn và kết nối thành công với các hub tương ứng. Sau đó, bạn có thể kết nối tầng hai hub như trong sơ đồ.



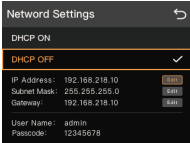
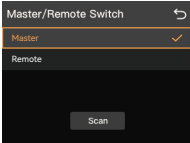
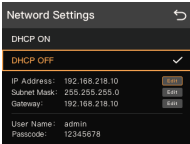
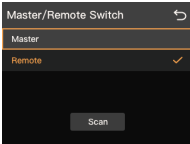
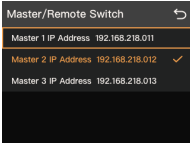
Đảm bảo tất cả tai nghe đều được bật nguồn và kết nối với các hub tương ứng trước khi kết nối tầng hai hub để đảm bảo chuyển vùng đáng tin cậy.

- ③ Sau khi kết nối tầng hai hub, hãy nhấn và giữ nút menu trên mỗi hub để truy cập giao diện menu và chọn **Master/Remote Switch** (Chuyển đổi chế độ chính/từ xa). Thông thường, hãy đặt hub đầu tiên là **Master** (Chính) và hub thứ hai là **Remote** (Từ xa). Sau khi đặt một hub làm thiết bị từ xa, hãy nhấn **Scan** (Quét) để tìm kiếm thiết bị chính, sau đó chọn thiết bị mong muốn để hoàn tất quá trình kết nối tầng.



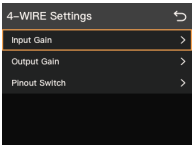
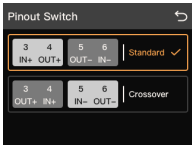
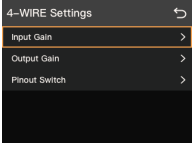
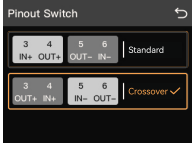
Lưu ý:

Trước khi thiết lập thiết bị chính và thiết bị từ xa, hãy đảm bảo đã đặt DHCP thành OFF (Tắt) trên giao diện Cài đặt mạng.

<p>Hub 1</p>	<p>Truy cập giao diện Cài đặt mạng và đặt DHCP thành OFF (Tắt)</p>	<p>Truy cập vào giao diện Chuyển đổi chế độ chính/từ xa và chọn Master (Chính)</p>
	 <p>The screenshot shows the 'Network Settings' menu with 'DHCP OFF' selected and checked. Below it, IP Address, Subnet Mask, and Gateway are listed with 'Edit' buttons. At the bottom, 'User Name: admin' and 'Passcode: 12345678' are displayed.</p>	 <p>The screenshot shows the 'Master/Remote Switch' menu with 'Master' selected and checked. A 'Scan' button is visible at the bottom.</p>
<p>Hub 2</p>	<p>Truy cập giao diện Cài đặt mạng và đặt DHCP thành OFF (Tắt)</p>	<p>Truy cập vào giao diện Chuyển đổi chế độ chính/từ xa và chọn Remote (Từ xa)</p>
	 <p>The screenshot shows the 'Network Settings' menu with 'DHCP OFF' selected and checked. Below it, IP Address, Subnet Mask, and Gateway are listed with 'Edit' buttons. At the bottom, 'User Name: admin' and 'Passcode: 12345678' are displayed.</p>	 <p>The screenshot shows the 'Master/Remote Switch' menu with 'Remote' selected and checked. A 'Scan' button is visible at the bottom.</p>
	<p>Nhấn Scan (Quét) để tìm kiếm thiết bị chính, sau đó chọn thiết bị mong muốn dựa trên địa chỉ IP của thiết bị đó</p>	 <p>The screenshot shows the 'Master/Remote Switch' menu with 'Master 2 IP Address 192.168.218.012' selected and checked. Other options include 'Master 1 IP Address 192.168.218.011' and 'Master 3 IP Address 192.168.218.013'.</p>

■ Kết nối tầng 4 dây 2 Solidcom C1 Pro - Roaming Hub

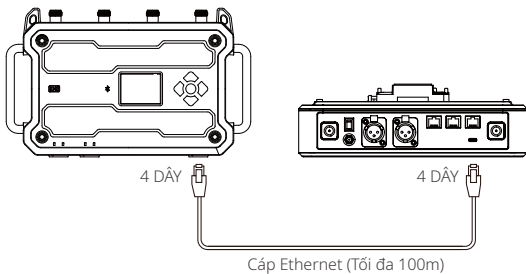
Đối với người dùng kết nối tầng hai Solidcom C1 Pro - Roaming Hub bằng cổng RJ45 3 (4 dây), sau khi kết nối hai hub qua cáp Ethernet, hãy nhấn và giữ nút menu trên mỗi hub và chọn **4-Wire Settings** (Cài đặt 4 dây) > **Pinout Switch** (Chuyển đổi sơ đồ chân). Thông thường, hãy đặt hub đầu tiên là **Standard** (Chuẩn) và hub thứ hai là **Crossover** (Phân tần).

Hub 1	Chọn 4-Wire Settings (Cài đặt 4 dây) > Pinout Switch (Chuyển đổi sơ đồ chân).	Chọn Standard (Chuẩn)
		
Hub 2	Chọn 4-Wire Settings (Cài đặt 4 dây) > Pinout Switch (Chuyển đổi sơ đồ chân).	Chọn Crossover (Phân tần)
		

Sử dụng sản phẩm

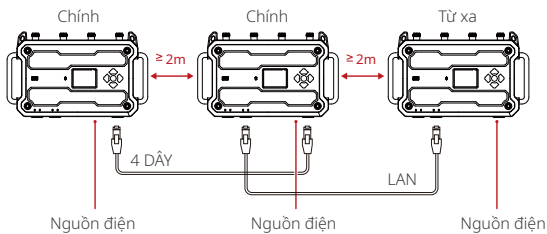
■ Kết nối tầng giữa Solidcom C1 Pro - Roaming Hub và các Hub khác

Đối với các hub khác nhau, bạn chỉ có thể kết nối tầng 4 dây để cho phép mở rộng tai nghe.

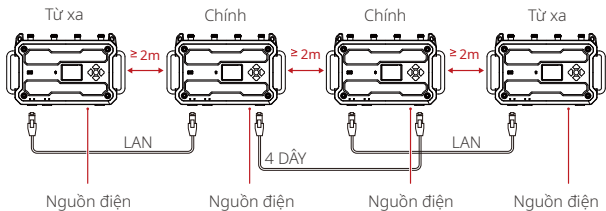


Sử dụng sản phẩm

Kết nối tầng ba hub



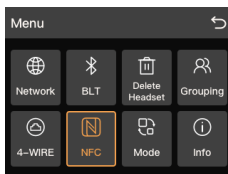
Kết nối tầng bốn hub



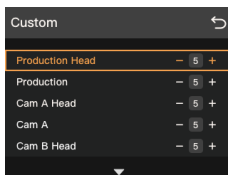
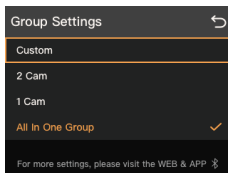
3.4 Chỉ định nhóm

Hub hỗ trợ giao tiếp 6 nhóm và phân công vai trò. Bạn có thể chỉ định một loại vai trò cụ thể cho từng tai nghe và cài đặt cấu hình các thông số cho từng loại thông qua hub, trang web hoặc ứng dụng, do đó không cần phải cài đặt cấu hình các thông số của từng tai nghe theo cách thủ công. Quy trình như sau.

① Nhấn và giữ nút menu trên hub để truy cập vào giao diện Menu.



② Chọn **Group Settings** (Cài đặt nhóm) > **Custom** (Tùy chỉnh) để tùy chỉnh số lượng cho từng loại vai trò.



Sử dụng sản phẩm

- ③ Hub cung cấp tổng cộng 10 vai trò đã cài sẵn: Sản xuất (người nghe đầu/thành viên), Cam A (người nghe đầu/thành viên nhóm quay phim A), Cam B (người nghe đầu/thành viên nhóm quay phim B), Ánh sáng (người nghe đầu/thành viên), Bảng cầm pin (người nghe đầu/thành viên nhóm thiết bị). Mỗi nhóm vai trò và nút (A/B) tương ứng có chi tiết trong bảng bên dưới.

Vai trò	Nhóm	Nhóm	Nhóm	Nhóm	Nhóm	Nhóm
	1	2	3	4	5	6
Sản xuất (người nghe đầu)	A					
Sản xuất (thành viên)	A					
Cam A (người nghe đầu)	A	B				
Cam A (thành viên)		B				
Cam B (người nghe đầu)	A		B			
Cam B (thành viên)			B			
Ánh sáng (người nghe đầu)	A			B		
Ánh sáng (thành viên)				B		
Bảng cầm pin (người nghe đầu)	A				B	
Bảng cầm pin (thành viên)					B	

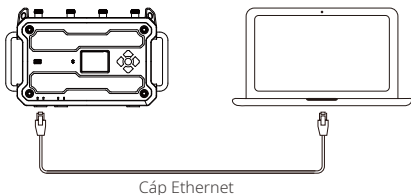
- ④ Điều chỉnh số lượng cho từng loại vai trò dựa trên nhu cầu thực tế và chọn **Auto-Gen** để lưu và áp dụng cài đặt cấu hình cho tai nghe. Ví dụ: Nếu bạn đặt số cho Sản xuất thành 5, tai nghe từ 1-5 sẽ được gán cho Sản xuất. Nếu bạn đặt số cho Cam A thành 4, tai nghe từ 6 đến 9 sẽ được gán cho Cam A, v.v.
- ⑤ Phân phối tai nghe cho thành viên tương ứng và bắt đầu công việc.

3.5 Nâng cấp hub

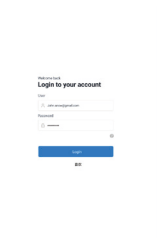
Lưu ý: Bạn có thể lấy tệp nâng cấp chương trình cơ sở từ trang web chính thức của Hollyland hoặc bằng cách liên hệ với đội ngũ kỹ sư kỹ thuật trực tuyến của Hollyland.

■ Nâng cấp thông qua trang web

- ① Sử dụng cáp Ethernet RJ45 tiêu chuẩn để kết nối hub với máy tính của bạn.



- ② Đặt thông tin IPv4 của máy tính trong cùng mạng con với Hub, mở trình duyệt mặc định và nhập địa chỉ IP của hub để điều hướng đến trang đăng nhập.

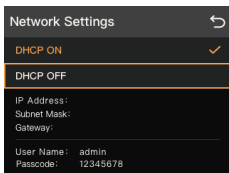


- ③ Nhập tên người dùng và mật khẩu mặc định 12345678 hoặc tên người dùng và mật khẩu tùy chỉnh của bạn để đăng nhập, nhấp vào **Other (Khác)** > **Settings (Cài đặt)** để chuyển đến trang nâng cấp, tải tệp chương trình cơ sở lên và nhấp vào **Upgrade (Nâng cấp)** để bắt đầu quá trình nâng cấp.

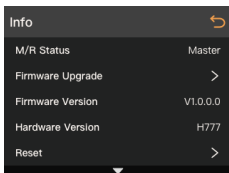
Sử dụng sản phẩm

Nâng cấp thông qua OTA

- ① Nhấn và giữ nút menu để truy cập giao diện menu, chọn **Network** (Mạng) và đặt DHCP thành **ON** (Bật).



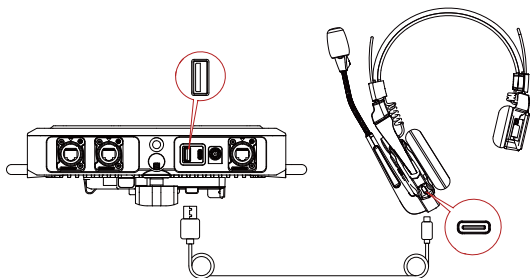
- ② Sử dụng cáp Ethernet RJ45 tiêu chuẩn để kết nối hub với bộ định tuyến hoặc bộ chuyển mạch đã được kết nối với Internet.
- ③ Nhấn và giữ nút menu để truy cập giao diện menu, chọn **Info** (Thông tin) > **Firmware Upgrade** (Nâng cấp chương trình cơ sở) để bắt đầu quá trình nâng cấp.



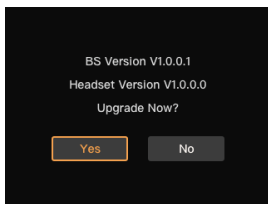
3.6 Nâng cấp tai nghe

■ Nâng cấp thông qua Hub

- ① Bật hub và tai nghe, sau đó sử dụng cáp USB-A đến USB-C để kết nối chúng.



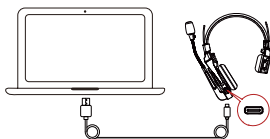
- ② Khi đó xuất hiện một cửa sổ bật lên trên hub, cho biết phiên bản chương trình cơ sở không trùng khớp. Nhấn **Yes** (Có) để bắt đầu quá trình nâng cấp.



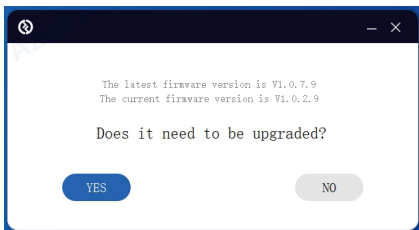
Sử dụng sản phẩm

Nâng cấp qua PC

- ① Bật nguồn tai nghe và mở phần mềm PC, có thể tải xuống từ trang web chính thức hoặc các nguồn chính thức khác. Kết nối tai nghe với PC bằng cáp USB-A sang USB-C.



- ② Sau khi kết nối, phần mềm PC sẽ tự động phát hiện tai nghe và hiển thị phiên bản chương trình cơ sở hiện tại và phiên bản nâng cấp khả dụng. Nhấp vào **Yes (Có)** để bắt đầu quá trình nâng cấp.



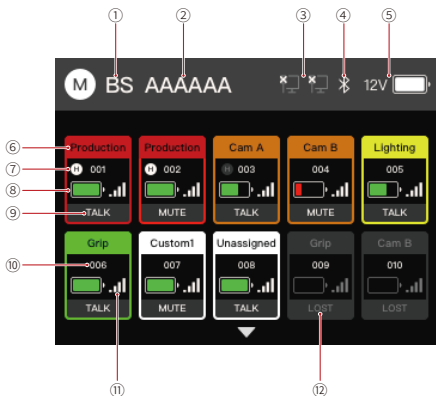
Lưu ý:

Phần mềm PC hỗ trợ nhiều phiên bản, cho phép bạn nâng cấp đồng thời nhiều tai nghe.

Sử dụng sản phẩm

3.7 Cấu hình Hub

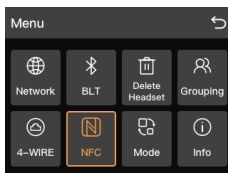
3.7.1 Trang chủ



- ① ID Hub
- ② Tên Hub
- ③ Trạng thái kết nối Hub (kết nối PC/kết nối IP)
- ④ Trạng thái Bluetooth (trắng: bật; xám: tắt)
- ⑤ Điện áp nguồn và mức pin
- ⑥ Vai trò của tai nghe
- ⑦ Đèn báo người nghe đầu
- ⑧ Mức pin của tai nghe
- ⑨ Trạng thái đàm thoại/tắt tiếng của tai nghe
- ⑩ Tên tai nghe
- ⑪ Cường độ tín hiệu của tai nghe
- ⑫ Tai nghe chưa được kết nối

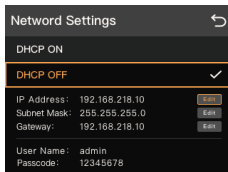
Sử dụng sản phẩm

Nhấn và giữ nút menu trong 3 giây để truy cập giao diện Menu.



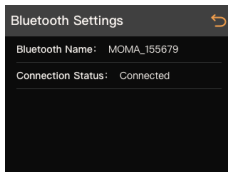
3.7.2 Cài đặt mạng

Chọn **Network** (Mạng) để truy cập giao diện Cài đặt mạng, tại đây bạn có thể bật hoặc tắt DHCP. Khi DHCP tắt, bạn có thể sửa đổi địa chỉ IP, mặt nạ mạng con và thông tin cổng. Bạn cũng có thể xem tên người dùng và mật khẩu để đăng nhập trang web trên giao diện này.



3.7.3 Cài đặt Bluetooth

Chọn **BLT** để truy cập giao diện Cài đặt Bluetooth, tại đây bạn có thể xem tên Bluetooth và trạng thái kết nối.



Sử dụng sản phẩm

Đèn báo trạng thái Bluetooth:

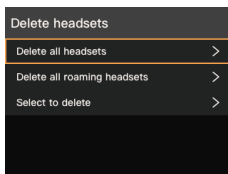
Xanh dương: chế độ chờ; Vàng: đã kết nối

Lưu ý:

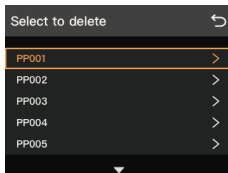
Mỗi hub chỉ có thể kết nối với một thiết bị Bluetooth (ví dụ: điện thoại thông minh) tại một thời điểm.

3.7.4 Xóa tai nghe

Chọn **Delete headsets** (Xóa tai nghe) để truy cập giao diện Xóa tai nghe.



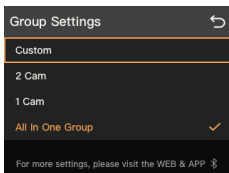
- ① Chọn **Delete all headsets** (Xóa tất cả tai nghe) để xóa tất cả tai nghe, bao gồm cả tai nghe chuyển vùng. Sau khi xóa, bạn sẽ cần ghép nối lại tai nghe để hoạt động bình thường.
- ② Chọn **Delete all roaming headsets** (Xóa tất cả tai nghe chuyển vùng) để chỉ xóa tai nghe chuyển vùng. Sau khi xóa, tai nghe chuyển vùng sẽ không còn hoạt động trong khi các tai nghe khác vẫn tiếp tục hoạt động bình thường.
- ③ Nhấp vào **Select to delete** (Chọn để xóa) để truy cập giao diện danh sách tai nghe, tại đây bạn có thể chọn và xóa bất kỳ tai nghe nào khỏi danh sách. Sau khi xóa, các tai nghe tương ứng sẽ không còn hoạt động, nhưng các tai nghe còn lại vẫn tiếp tục hoạt động bình thường.



Sử dụng sản phẩm

3.7.5 Cài đặt nhóm

Chọn **Grouping** (Phân nhóm) để truy cập vào giao diện Cài đặt nhóm.



- ① Chọn **Custom** (Tùy chỉnh) để tùy chỉnh số lượng cho từng loại vai trò. Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo 3.4.
- ② Chọn **2 Cam** nếu bạn cần chỉ định người quay phim cho hai nhóm riêng biệt. Nếu các chỉ định vai trò mặc định như được hiển thị trong sơ đồ bên dưới đáp ứng yêu cầu của bạn, hãy nhấn **Apply** (Áp dụng).

Vai trò	Số lượng	Không	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5	Nhóm 6
Sản xuất (người nghe đầu)	3	1-3	A					
Sản xuất (thành viên)	2	4-5	A					
Cam A (người nghe đầu)	2	6-7	A	B				
Cam A (thành viên)	2	8-9		B				
Cam B (người nghe đầu)	2	10-11	A		B			
Cam B (thành viên)	2	12-13			B			
Ánh sáng (người nghe đầu)	1	14	A			B		
Ánh sáng (thành viên)	2	15-16				B		
Bảng cầm pin (người nghe đầu)	2	17-18	A				B	
Bảng cầm pin (thành viên)	2	19-20					B	

Sử dụng sản phẩm

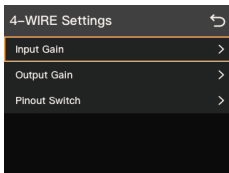
- ③ Chọn **1 Cam** nếu bạn cần chỉ định tất cả người quay phim vào một nhóm. Nếu các chỉ định vai trò mặc định như được hiển thị trong sơ đồ bên dưới đáp ứng yêu cầu của bạn, hãy nhấn **Apply (Áp dụng)**.

Vai trò	Số lượng	Không	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Nhóm 4	Nhóm 5	Nhóm 6
Sản xuất (người nghe đầu)	3	1-3	A					
Sản xuất (thành viên)	2	4-5	A					
Cam A (người nghe đầu)	2	6-7	A	B				
Cam A (thành viên)	4	8-11		B				
Ánh sáng (người nghe đầu)	2	12-13	A			B		
Ánh sáng (thành viên)	2	14-15				B		
Ánh sáng (thành viên)	2	16-17	A				B	
Bảng cầm pin (thành viên)	3	18-20					B	

- ④ Chọn **All In One Group** (Nhóm tất cả thành một) nếu bạn cần tất cả các thiết bị hiện đang được kết nối, bao gồm tai nghe, thiết bị 4 dây và thiết bị UAC, nằm trong một nhóm. Tất cả các thiết bị trong nhóm này có thể giao tiếp với nhau.

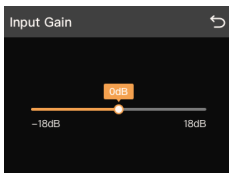
3.7.6 Cài đặt 4 dây

Chọn **4-Wire** (4 dây) để truy cập giao diện Cài đặt 4 dây.

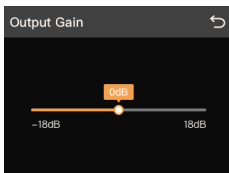


Sử dụng sản phẩm

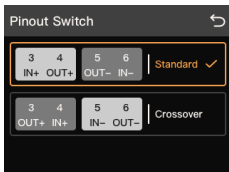
- ① Chọn **Input Gain** (Độ lớn âm lượng đầu vào) để điều chỉnh độ lợi đầu vào dựa trên nhu cầu của bạn.



- ② Chọn **Output Gain** (Độ lớn âm lượng đầu ra) để điều chỉnh độ lợi đầu ra dựa trên nhu cầu của bạn.



- ③ Chọn **Pinout Switch** (Chuyển đổi sơ đồ chân) để đặt chân pin thành **Standard** (Chuẩn) hoặc **Crossover** (Phân tần) dựa trên nhu cầu của bạn.



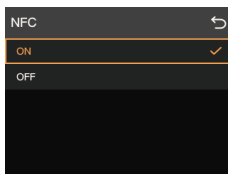
Sử dụng sản phẩm

3.7.7 Cài đặt NFC

Chọn **NFC** để truy cập vào giao diện NFC, tại đây bạn có thể bật hoặc tắt chức năng NFC.

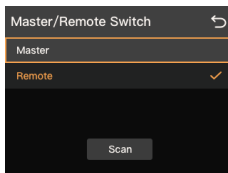
Lưu ý:

Nếu đặt NFC thành **TẮT**, tai nghe chỉ có thể được ghép nối với hub thông qua kết nối có dây. Tai nghe Solidcom C1 hoặc C1 Pro không hỗ trợ chức năng NFC và chỉ có thể được ghép nối thông qua kết nối có dây.



3.7.8 Chuyển đổi chế độ chính/từ xa

Chọn **M/R Mode** (Chế độ chính/từ xa) để truy cập giao diện Chuyển đổi chế độ chính/từ xa để bạn có thể đặt hub làm thiết bị chính hoặc thiết bị từ xa.



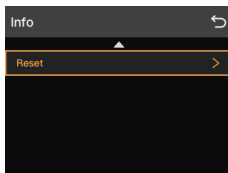
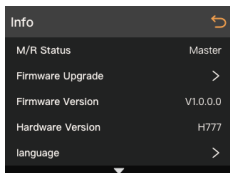
Lưu ý:

Khi chỉ sử dụng một hub, hub sẽ mặc định là thiết bị Chính. Nếu hub được đặt thành Từ xa, hub sẽ không hoạt động bình thường.

Sử dụng sản phẩm

3.7.9 Thông tin

Chọn **Info** (Thông tin) để truy cập giao diện Thông tin, bạn có thể xem thông tin hub, chuyển đổi ngôn ngữ, đặt lại hub về cài đặt gốc và nâng cấp chương trình cơ sở.

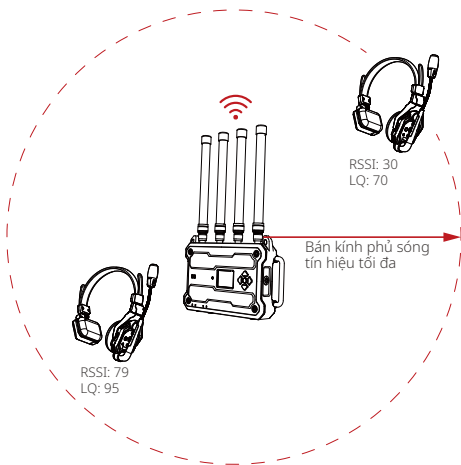


3.7.10 Tham chiếu vị trí

Nhấn và giữ nút Xuống trên hub để truy cập giao diện, bạn có thể xem vị trí tối ưu cho hub. Với các giá trị Chỉ báo cường độ tín hiệu đã nhận (RSSI) và Chất lượng liên kết (LQ) của mỗi tai nghe được kết nối, ranh giới vùng phủ sóng tín hiệu của hub và chất lượng tín hiệu ở các khu vực chính sẽ được xác định. Nên sử dụng giá trị RSSI của tai nghe xa nhất lớn hơn hoặc bằng 35 và giá trị LQ lớn hơn hoặc bằng 80 để đạt trải nghiệm giao tiếp tối ưu.

	001	002	003	004	005
PP					
RSSI	/	/	/	/	/
LQ	/	/	/	/	/

	006	007	008	009	010
PP					
RSSI	/	/	/	/	/
LQ	/	/	/	/	/



Lưu ý:

Giá trị RSSI và LQ bị ảnh hưởng bởi môi trường không dây thực tế và chỉ nên được sử dụng làm tài liệu tham khảo khi thiết lập hub.

Cấu hình Web

4.1 Đăng nhập vào Giao diện Web

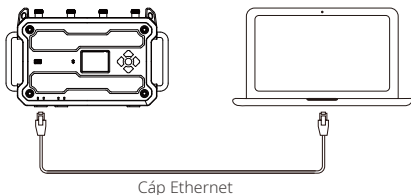
Bật nguồn hub và kết nối một đầu cáp Ethernet với cổng RJ45 (LAN) trên hub và đầu còn lại với cổng mạng của máy tính. Đặt phân đoạn mạng của máy tính giống với hub. Mở trình duyệt trên máy tính và nhập địa chỉ IP sau.

Thiết bị chính: 192.168.218.10

Thiết bị từ xa: 192.168.218.11

Trên giao diện web, bạn có thể nâng cấp hub, nhóm tai nghe và cấu hình trạng thái tai nghe.

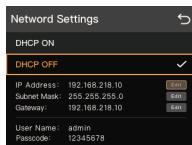
■ Kết nối Hub và Máy tính



Bật nguồn hub và kết nối một đầu cáp Ethernet với cổng RJ45 (LAN) trên hub và đầu còn lại với cổng mạng của máy tính.

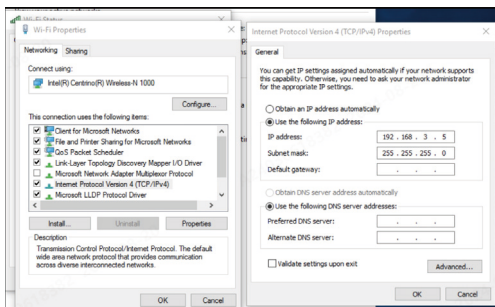
■ Đăng nhập vào Trang web

- ① Nhấn và giữ nút menu để truy cập giao diện menu, chọn **Network** (Mạng) để xem địa chỉ IP, tên đăng nhập và mật khẩu.

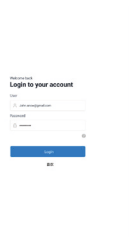


Cấu hình Web

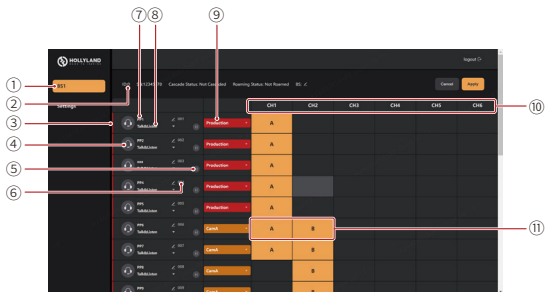
- ② Đặt địa chỉ IP của máy tính thành 192.168.218.XXX. Địa chỉ IP mặc định của hub là 192.168.218.10 và mặt nạ mạng con là 255.255.255.0.



- ③ Mở trình duyệt trên máy tính và nhập địa chỉ IP để điều hướng đến giao diện đăng nhập. Nhập tên người dùng và mật khẩu để đăng nhập (tên người dùng mặc định: admin; mật khẩu: 12345678).



4.2 Tổng quan về giao diện



- 1 Tên Hub
- 2 Thông tin Hub
- 3 Trạng thái thiết bị (xanh lục: đã kết nối; xám: đã ngắt kết nối)
- 4 Loại thiết bị
- 5 Đèn báo người nghe đầu
- 6 ID thiết bị
- 7 Tên thiết bị
- 8 Chế độ đàm thoại của thiết bị
- 9 Vai trò thiết bị
- 10 Nhóm khả dụng
- 11 Nhóm được gán cho nút A/B

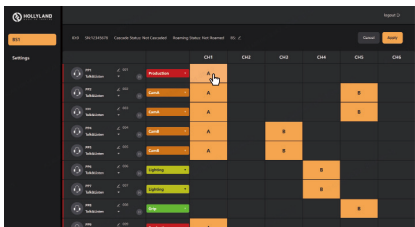
4.3 Giới thiệu về chức năng

4.3.1 Chế độ đàm thoại

Chế độ đàm thoại	Chức năng	Lưu ý
Đàm thoại & nghe	Nhấn một lần: Người dùng có thể truy cập hoặc thoát khỏi nhóm. Khi ở trong nhóm, người dùng có thể nghe và đàm thoại. Sau khi thoát khỏi nhóm, người dùng không thể nghe và đàm thoại. Nhấn và giữ: Hoạt động không hợp lệ.	Trạng thái mặc định
Đàm thoại & Buộc nghe	Không có hoạt động nào: Người dùng có thể nghe, nhưng không thể đàm thoại. Nhấn một lần: Bật hoặc tắt micro. Nhấn và giữ: Hoạt động không hợp lệ.	
PTT & Buộc nghe	Không có hoạt động nào: Người dùng có thể nghe, nhưng không thể đàm thoại. Nhấn một lần: Hoạt động không hợp lệ. Nhấn và giữ: Nhấn và giữ để bật micro, nhả để tắt micro.	PTT = Nhấn để nói

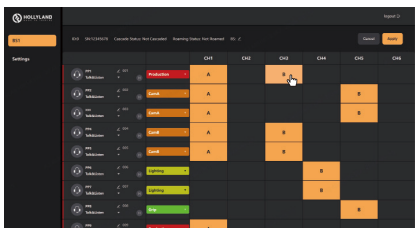
4.3.2 Chỉ định nhóm

Dựa trên tai nghe và nhóm bạn muốn chỉ định, hãy chọn ô vuông màu xám ở bên phải. Sau khi nhấp vào ô vuông, ô vuông sẽ tự động sáng lên và tạo ra chữ A viết hoa, tương ứng với nút A trên tai nghe.



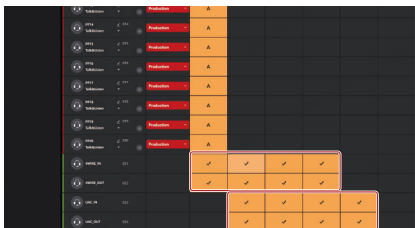
Cấu hình Web

Nếu bạn muốn chỉ định một nhóm khác cho tai nghe, hãy nhấp vào ô vuông màu xám khác và ô vuông đó sẽ sáng lên, tạo ra một chữ cái B viết hoa, tương ứng với nút B trên tai nghe. Sau khi hoàn tất chỉ định nhóm, hãy nhấp vào **Apply**(Áp dụng).



Lưu ý:

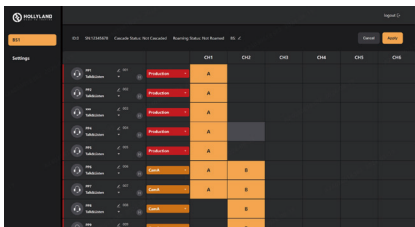
4-Wire IN/OUT và UAC IN/OUT hỗ trợ tối đa bốn nhóm, như thể hiện trong sơ đồ bên dưới.



Cấu hình Web

4.3.3 Xóa Beltpack/Tai nghe

Nhấp vào **Remove Beltpack/Headset** (Xóa Beltpack/Tai nghe) để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể chọn các thiết bị cần xóa và nhấp vào **Apply** (Áp dụng) để xác nhận xóa.



4.3.4 Cấu hình thủ công

Nhấp vào **Manual Configuration** (Cấu hình thủ công) để truy cập vào giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể chỉ định vai trò cho beltpack hoặc tai nghe. Các màu thể hiện cho những điều sau:

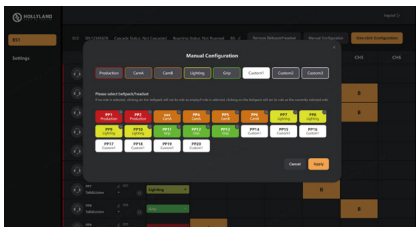
Đỏ: Sản xuất

Cam: Cam A/B

Vàng: Ánh sáng

Xanh lục: Bảng cầm pin

Trắng: Tùy chỉnh

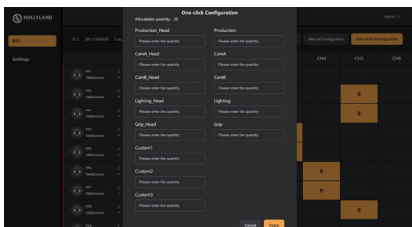


Cấu hình Web

- ① Chọn một vai trò ở trên, vai trò đã chọn sẽ được tô sáng.
- ② Nhấp vào thiết bị bạn muốn chỉ định cho vai trò này. Thiết bị đã chọn sẽ được tô sáng. Nếu bạn muốn chỉ định thiết bị làm người nghe đầu, hãy nhấp vào biểu tượng H ở góc trên bên phải.
- ③ Nhấp vào **Apply** (Áp dụng) để lưu và cập nhật cài đặt.

4.3.5 Cấu hình một lần nhấp

Nhấp vào **One-Click Configuration** (Cấu hình một lần nhấp) để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể đặt số lượng người cho từng loại vai trò dựa trên nhu cầu của bạn. Nhấp vào **Apply** (Áp dụng) để lưu và cập nhật cài đặt.



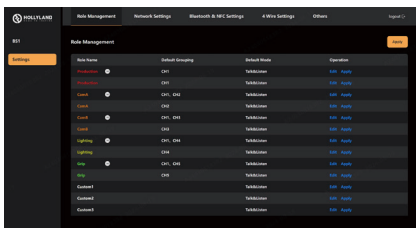
Lưu ý:

Các vai trò sẽ được phân phối theo trình tự dựa trên số sê-ri của tai nghe. Ví dụ, nếu bạn chỉ định hai người vào vai trò Người nghe đầu chế độ sản xuất, các thiết bị được đánh số 1 và 2 sẽ được chỉ định là Người nghe đầu chế độ sản xuất. Nếu bạn chỉ định ba người vào vai trò Sản xuất, các thiết bị được đánh số từ 3 đến 5 sẽ được chỉ định là Sản xuất, v.v.

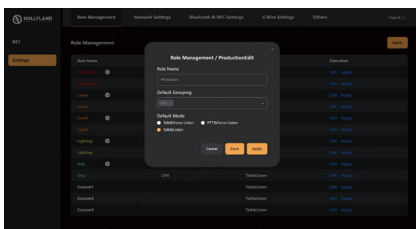
Cấu hình Web

4.3.6 Quản lý vai trò

Nhấp vào **Settings** (Cài đặt) > **Role Management** (Quản lý vai trò) để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể xem tất cả các vai trò được cài đặt trước, nhóm mặc định và chế độ đàm thoại.



Nhấp vào **Edit** (Chỉnh sửa) để thay đổi nhóm và chế độ đàm thoại của từng vai trò, sau đó nhấp vào **Apply** (Áp dụng) để lưu và cập nhật cài đặt.

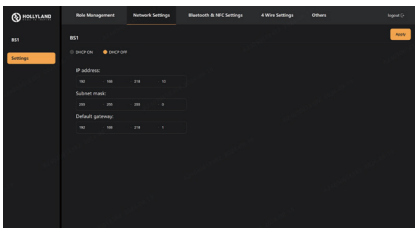


Lưu ý:

Bạn có thể khôi phục quản lý vai trò về cài đặt mặc định thông qua Khôi phục cài đặt gốc.

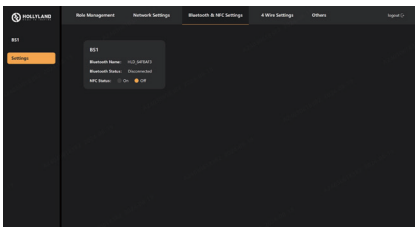
4.3.7 Cài đặt mạng

Nhấp vào **Settings** (Cài đặt) > **Network** (Mạng) để truy cập vào giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể chọn tự động lấy hoặc đặt thủ công địa chỉ IP của hub. Khi bạn chọn tùy chọn sau, hãy điền vào địa chỉ IP, mặt nạ mạng con và thông tin cổng, rồi nhấp vào **Apply** (Áp dụng) để lưu và cập nhật cài đặt.



4.3.8 Cài đặt Bluetooth và NFC

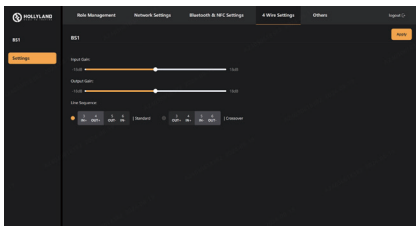
Nhấp vào **Settings** (Cài đặt) > **Bluetooth & NFC Settings** (Cài đặt Bluetooth & NFC) để truy cập vào giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể xem tên Bluetooth, trạng thái kết nối Bluetooth và trạng thái NFC của hub.



Cấu hình Web

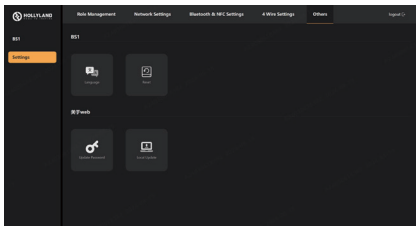
4.3.9 Cài đặt 4 dây

Nhấp vào **Settings** (Cài đặt) > **4-Wire Settings** (Cài đặt 4 dây) để truy cập vào giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể chọn mức tăng thích hợp dựa trên âm lượng đầu vào/đầu ra và đặt hub thành Chuẩn hoặc Phân tần. Nhấp vào **Apply** (Áp dụng) để lưu và cập nhật cài đặt.



4.3.10 Khác

Nhấp vào **Settings** (Cài đặt) > **Others** (Khác) để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể thay đổi ngôn ngữ, khôi phục cài đặt gốc cho hub, sửa đổi mật khẩu đăng nhập trang web và nâng cấp hub.



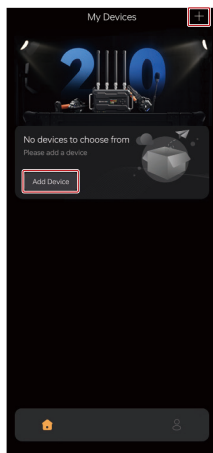
Cấu hình ứng dụng

5.1 Kết nối với Hub

- ① Tải xuống ứng dụng HOLLYVOX.

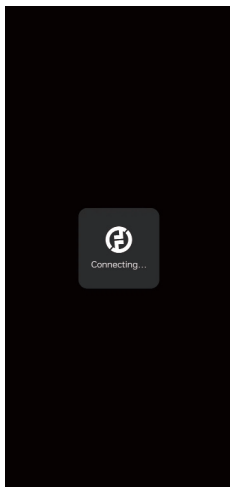
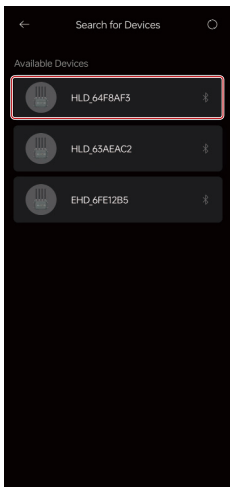


- ② Bật Bluetooth trên điện thoại và mở ứng dụng HOLLYVOX. Người dùng lần đầu cần nhấn vào **Add Device** (Thêm thiết bị) để thêm thiết bị mới. Người dùng khác cần nhấn vào + ở góc trên bên phải để thêm thiết bị mới.



Cấu hình ứng dụng

- ③ Nhấn vào thiết bị theo tên Bluetooth để thiết lập kết nối.



Cấu hình ứng dụng

5.2 Trang chủ



① Tên sản phẩm

② Tên Hub

③ Thông tin Hub

④ Chỉ định nhóm

⑤ Loại thiết bị

⑥ Nhóm được gán cho nút A/B

⑦ Vai trò thiết bị

⑧ Trạng thái thiết bị

⑨ Tên thiết bị

⑩ ID thiết bị

⑪ Cài đặt Hub

⑫ Danh sách thiết bị

⑬ Đèn báo người nghe đầu

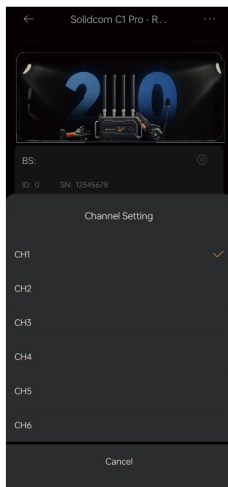
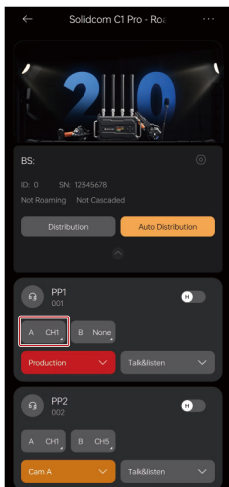
⑭ Chế độ đàm thoại của thiết bị

Cấu hình ứng dụng

5.3 Giới thiệu về chức năng

5.3.1 Chỉ định nhóm

Nhấn nút A/B trong thẻ thiết bị để mở danh sách nhóm và chọn nhóm bạn muốn chỉ định.



Cấu hình ứng dụng

5.3.2 Cấu hình thủ công

Nhấn vào **Manual Configuration** (Cấu hình thủ công) để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể chỉ định vai trò cho beltpack hoặc tai nghe, bao gồm cả các thiết bị đã ngắt kết nối. Các màu thể hiện cho những điều sau:

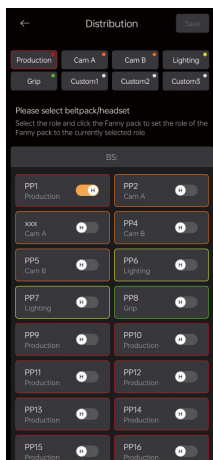
Đỏ: Sản xuất

Cam: Cam A/B

Vàng: Ánh sáng

Xanh lục: Bảng cầm pin

Trắng: Tùy chỉnh



- ① Chọn một vai trò ở trên. Vai trò đã chọn sẽ được tô sáng.
- ② Nhấn vào thiết bị bạn muốn chỉ định cho vai trò này. Thiết bị đã chọn sẽ được tô sáng. Nếu bạn muốn chỉ định thiết bị là người nghe đầu, hãy chạm vào biểu tượng **H** ở góc trên bên phải.
- ③ Nhấn vào **Save** (Lưu) ở góc trên bên phải để lưu và cập nhật cài đặt.

Cấu hình ứng dụng

5.3.3 Cấu hình một lần nhấp

Nhấn vào **One-Click Configuration** (Cấu hình một lần nhấp) để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể đặt số lượng người cho từng loại vai trò dựa trên nhu cầu của mình. Nhấp vào **Save** (Lưu) để lưu và cập nhật cài đặt.



The screenshot shows a mobile application interface for "One-click Configuration". At the top, there is a back arrow, the title "One-click Configuration", and a "Save" button. Below the title, it says "Allocatable quantity: 20". The main content is a list of roles, each with a label and a "Please enter the quantity" prompt:

Role	Quantity Prompt
Production_Head	Please enter the quantity
Production	Please enter the quantity
Cam A_Head	Please enter the quantity
Cam A	Please enter the quantity
Cam B_Head	Please enter the quantity
Cam B	Please enter the quantity
Lighting_Head	Please enter the quantity
Lighting	Please enter the quantity
Grip_Head	Please enter the quantity
Grip	Please enter the quantity
Custom1	Please enter the quantity
Custom2	Please enter the quantity
Custom3	Please enter the quantity

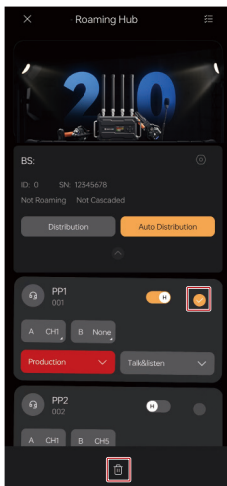
Lưu ý:

Các vai trò sẽ được phân phối theo trình tự dựa trên số sê-ri của tai nghe. Ví dụ, nếu bạn chỉ định hai người vào vai trò Người nghe đầu chê độ sản xuất, các thiết bị được đánh số 1 và 2 sẽ được chỉ định là Người nghe đầu chê độ sản xuất. Nếu bạn chỉ định ba người vào vai trò Sản xuất, các thiết bị được đánh số từ 3 đến 5 sẽ được chỉ định là Sản xuất, v.v.

Cấu hình ứng dụng

5.3.4 Xóa Beltpack/Tai nghe

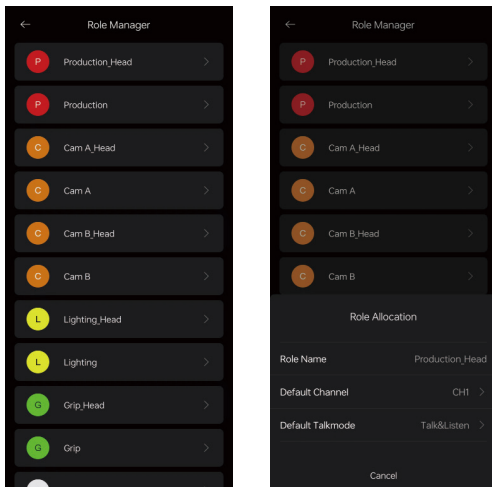
Nhấn và giữ thẻ thiết bị để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể chọn các thiết bị cần xóa và nhấn vào biểu tượng xóa ở phía dưới để xác nhận xóa.



Cấu hình ứng dụng

5.3.5 Quản lý vai trò

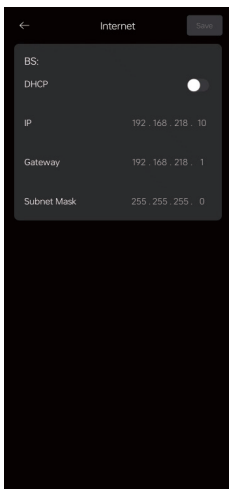
Nhấn vào biểu tượng cài đặt và chọn **Role Management** (Quản lý vai trò) để truy cập vào giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể xem tất cả các vai trò được cài đặt trước, nhóm mặc định và chế độ đàm thoại.



Nhấn vào loại vai trò để thay đổi nhóm và chế độ đàm thoại của vai trò, sau đó nhấn vào **OK** để lưu và cập nhật cài đặt.

5.3.6 Cài đặt mạng

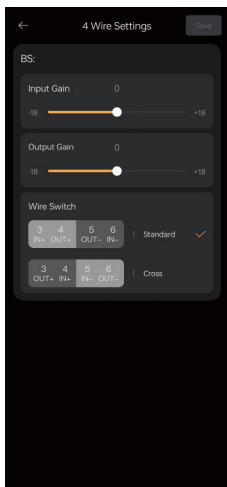
Nhấn vào biểu tượng cài đặt và chọn **Network** (Mạng) để truy cập vào giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể chọn tự động lấy hoặc đặt thủ công địa chỉ IP của hub. Khi bạn chọn phương án sau, hãy điền thông tin địa chỉ IP, mặt nạ mạng con và cổng, sau đó nhấn vào **Save** (Lưu) để lưu và cập nhật cài đặt.



Cấu hình ứng dụng

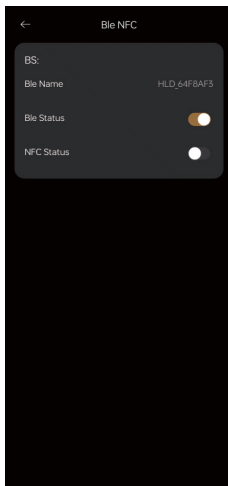
5.3.7 Cài đặt 4 dây

Nhấn vào biểu tượng cài đặt và chọn **4-Wire Settings** (Cài đặt 4 dây) để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể chọn mức tăng thích hợp dựa trên âm lượng đầu vào/đầu ra và đặt hub thành Chuẩn hoặc Phân tần. Nhấn vào **Save** (Lưu) để lưu và cập nhật cài đặt.



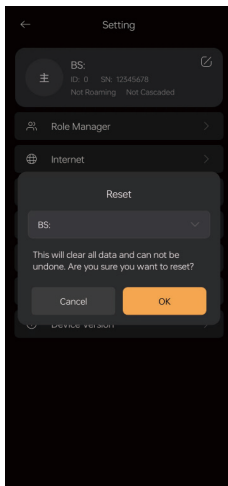
5.3.8 Cài đặt Bluetooth và NFC

Nhấn vào biểu tượng cài đặt và chọn **Bluetooth & NFC Settings** (Cài đặt Bluetooth & NFC) để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể xem tên Bluetooth của hub, trạng thái kết nối Bluetooth và trạng thái NFC.



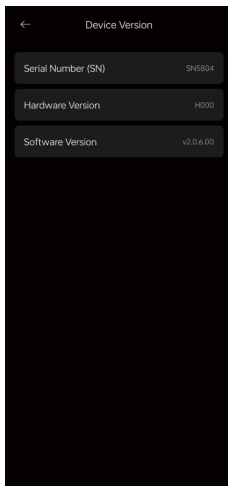
5.3.9 Khôi phục cài đặt gốc

Nhấn vào biểu tượng cài đặt và chọn **Factory Reset**(Khôi phục cài đặt gốc), khi đó một cửa sổ bật lên sẽ xuất hiện cho biết hub cần được khôi phục cài đặt gốc. Nhấn **OK** để bắt đầu quá trình khôi phục cài đặt gốc.



5.3.10 Thông tin phiên bản

Nhấn vào biểu tượng cài đặt và chọn **Version Info** (Thông tin phiên bản) để truy cập giao diện tương ứng, tại đây bạn có thể xem SN, phiên bản phần cứng và phiên bản phần mềm của hub.



Tuyên bố từ chối trách nhiệm

Biện pháp phòng ngừa an toàn

Không đặt thiết bị gần hoặc bên trong các thiết bị sưởi ấm (bao gồm nhưng không giới hạn ở lò vi sóng, bếp từ, lò nướng điện, máy sưởi điện, nồi áp suất, bình nóng lạnh và bếp gas) để tránh pin quá nóng và phát nổ. Sử dụng bộ sạc, cáp dữ liệu và pin gốc được cung cấp kèm theo sản phẩm. Việc sử dụng bộ sạc, cáp dữ liệu hoặc pin không được ủy quyền hoặc không tương thích có thể gây ra điện giật, hỏa hoạn, nổ hoặc các mối nguy hiểm khác.

Hỗ trợ


Nếu bạn gặp bất kỳ vấn đề nào trong quá trình sử dụng sản phẩm hoặc cần bất kỳ sự trợ giúp nào, vui lòng liên hệ với Đội ngũ hỗ trợ Hollyland thông qua các cách sau:

 Hollyland User Group

 HollylandTech

 HollylandTech

 HollylandTech

 support@hollyland.com

 www.hollyland.com

Tuyên bố

Mọi bản quyền thuộc về Shenzhen Hollyland Technology Co., Ltd.

Tuyên bố nhãn hiệu

Nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của Shenzhen Hollyland Technology Co., Ltd., không tổ chức hoặc cá nhân nào được phép sao chép hoặc tái bản một phần hoặc toàn bộ bất kỳ nội dung bằng văn bản hoặc minh họa nào và phổ biến dưới mọi hình thức.

Lưu ý:

Do nâng cấp phiên bản sản phẩm hoặc vì lý do khác, Hướng dẫn sử dụng này sẽ được cập nhật tùy vào từng thời điểm. Trừ khi có thỏa thuận khác, tài liệu này chỉ được cung cấp dưới dạng hướng dẫn sử dụng. Tất cả các tuyên bố, thông tin và khuyến nghị trong tài liệu này không cấu thành sự bảo đảm dưới bất kỳ hình thức, rõ ràng hay ngụ ý nào.

HOLLYVIEW

Powered by Hollyland

Shenzhen Hollyland Technology Co., Ltd.

8F, 5D Building, Skyworth Innovation Valley,
Tangtou Road, Shiyan Street, Baoan District, Shenzhen, 518108, China

SẢN XUẤT TẠI TRUNG QUỐC